

PHIẾU SỐ 13

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

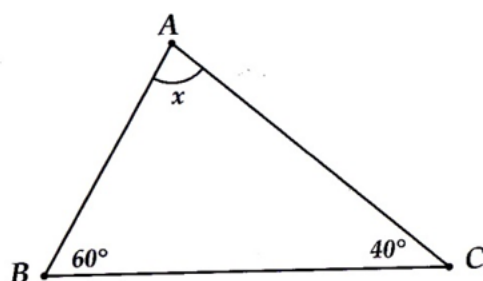
=====^^=====

BÀI 13. TỔNG BA GÓC TRONG MỘT TAM GIÁC – HAI TAM GIÁC BẰNG NHAU.

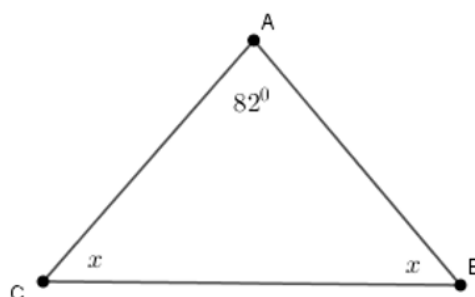
1. TỔNG CÁC GÓC TRONG MỘT TAM GIÁC

- Tổng ba góc của một tam giác bằng 180° .
- Hệ quả: Góc ngoài của một tam giác bằng tổng hai góc trong không kề với nó.

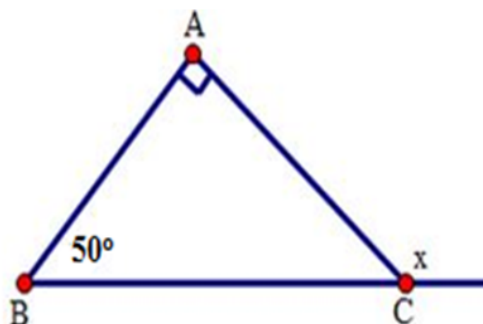
Câu 1: Tính góc x trong các hình vẽ sau



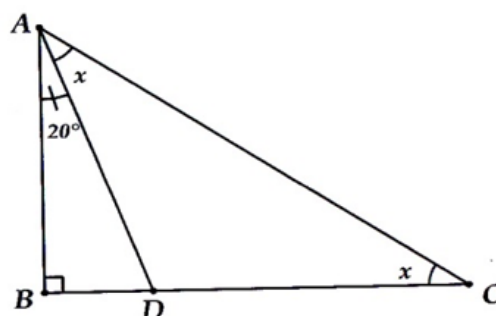
Hình a



Hình b

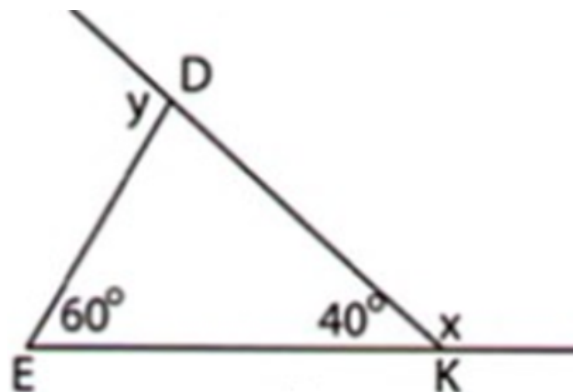


Hình c



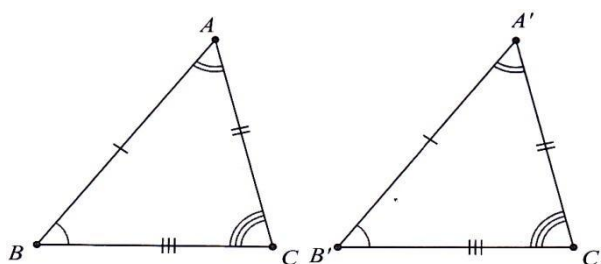
Hình d

Câu 2: Cho hình vẽ bên, hãy tính các góc x, y trong hình vẽ ?



2. HAI TAM GIÁC BẰNG NHAU

- Định nghĩa:** Hai tam giác bằng nhau là hai tam giác có các cạnh tương ứng bằng nhau và các góc tương ứng bằng nhau.



- $\triangle ABC = \triangle A'B'C' \Leftrightarrow \begin{cases} \angle A = \angle A'; \angle B = \angle B'; \angle C = \angle C' \\ AB = A'B'; AC = A'C'; BC = B'C' \end{cases}$

Câu 3: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$, $\angle A = 60^\circ$, $\angle P = 35^\circ$

- Tìm các cạnh tương ứng bằng nhau.
- Tính các góc còn lại của hai tam giác.

Câu 4: Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$, $\angle B = 20^\circ$, $\angle F = 75^\circ$

- Tìm các cạnh tương ứng bằng nhau, các góc tương ứng bằng nhau.
- Tính các góc còn lại của hai tam giác.

Câu 5: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$, $AB = 6 \text{ cm}$, $BC = 8 \text{ cm}$, $MP = 10 \text{ cm}$. Tính chu vi của mỗi tam giác trên.

Câu 6: Cho $\triangle ABC = \triangle DEF$, $AB = 7 \text{ cm}$, $BC = 5 \text{ cm}$, $DF = 6 \text{ cm}$.

- Tính các cạnh còn lại của mỗi tam giác.

b) Tính chu vi của mỗi tam giác trên.

Câu 7: Cho hai tam giác bằng nhau: tam giác ABC (không có hai cạnh hoặc góc nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh, là M, N, P. Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng: $AB = MN$, $\angle A = \angle M$.

Câu 8: Cho hai tam giác bằng nhau: tam giác DEF (không có hai cạnh hoặc hai góc nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh là G, H, K. Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng:

a) $EF = GH$, $ED = GK$.

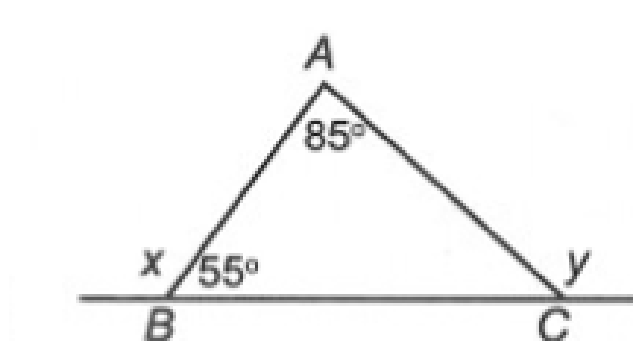
b) $\angle F = \angle G$, $\angle D = \angle H$

BÀI TẬP VỀ NHÀ

Câu 1: Tìm các góc x, y, z trong hình vẽ



Câu 2: Tìm góc x, y trong các hình vẽ sau?



Câu 3: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$, $\angle A = 80^\circ$, $\angle P = 45^\circ$. Tính các góc còn lại của hai tam giác.

Câu 4: Cho $\triangle PQR = \triangle DEF$, $PQ = 12\text{cm}$, $QR = 13\text{cm}$, $DF = 15\text{cm}$.

a) Tính các cạnh còn lại của mỗi tam giác.

b) Tính chu vi của mỗi tam giác trên.

Câu 5: Cho hai tam giác bằng nhau: tam giác ABC (không có hai góc nào hoặc hai cạnh nào bằng nhau) và một tam giác có ba đỉnh là I, J, K. Viết kí hiệu về sự bằng nhau của hai tam giác đó, biết rằng:

a) $AB = JI$, $\angle A = \angle J$

b) $AB = IK$, $AC = IJ$. c) $\angle A = \angle K$, $\angle B = \angle J$

